TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 31 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đăng An và ông Phạm Xuân Thành.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thụy Anh Đào – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Khánh Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 16/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 18/8/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN V (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 22/01/1990 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S sinh năm 1966 (đã chết) và bà Lê Thị S sinh năm 1968; có vợ là bà Trần Thị L sinh năm 1997 và 02 người con lớn nhất 07 tuổi, nhỏ nhất 05 tuổi; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú *(Có mặt).*

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Kim L, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận *(Có mặt).*

- *Người làm chứng*:

1. Ông Võ Văn X, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận *(Có mặt).*

2. Ông Đào Duy T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận *(Có mặt).*

3. Ông Đỗ Văn V1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/3/2021 Nguyễn Xuân V, Võ Văn X, Đào Duy T, Đỗ Văn Vũ đang nhậu tại nhà anh X ở khu phố Ninh Chữ 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải thì có ông Nguyễn Kim L đến nhậu cùng. Thấy ông L có biểu hiện đã say nên Nguyễn Xuân V nói "Chú say rồi về nhà ngủ đi, cháu không nhậu với chú đâu" thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Thấy vậy anh X đến can ngăn và nói ông L đi về. Ông L đi về tới nhà thì tiếp tục quay lại nhà anh X và thấy Nguyễn Xuân V đang đi vệ sinh ở bãi đất trống trước cổng nhà. Ông L đến dùng lời lẽ xúc phạm mẹ và em gái Vũ nên Vũ đi tới đánh nhau bằng tay với ông L và bị ông L đánh ngã xuống đất. Thấy cạnh giỏ rác có một chai bia Miền Trung bị bể phần đáy và có cạnh sắc nhọn nên Vũ dùng tay phải cầm lấy và quơ qua quơ lại về phía ông L rồi đứng dậy. Ông L tiếp tục nhào tới thì bị Vũ đâm trúng vào hạ sườn trái và ngực phải. Thấy đánh nhau nên mọi người ra can ngăn, đưa ông L đi cấp cứu tại Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, còn Vũ bỏ chai bia lại và đi về.

Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và chỉ nơi vứt bỏ chai bia để Cơ quan điều tra truy tìm nhưng không tìm thấy.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 68/TgT ngày 14/5/2021 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Nguyễn Kim L là 13%, cụ thể:

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra Nguyễn Xuân V và bị hại Nguyễn Kim L đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Cụ thể: Nguyễn Xuân V đồng ý và đã bồi thường theo yêu cầu của bị hại Nguyễn Kim L số tiền 15.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSNH ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân V để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích*"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án tù treo với thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại Nguyễn Kim L số tiền 15.000.000 đồng; tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Xuân V có ý kiến tranh luận: Bị cáo biết hành vi của mình là sai và xin lỗi bị hại. Bị cáo là lao động chính còn nuôi mẹ già bị liệt nữa người và hai con nhỏ, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại Nguyễn Kim L có ý kiến tranh luân: Sự việc xảy ra tôi cũng có một phần lỗi, bị cáo cũng đã xin lỗi và bồi thường đầy đủ cho tôi, nên tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, để có điều kiện lo cho mẹ và con nhỏ. Về trách nhiệm dân sự: Tôi và bị cáo đã thỏa thuận xong, nên tôi không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện lo cho mẹ bị liệt và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 68/TgT ngày 14/5/2021 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/3/2021 tại trước cổng nhà anh Võ Văn X ở khu phố Ninh Chữ 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, do bị ông Nguyễn Kim L dùng lời lẽ xúc phạm mẹ và em gái mình, nên bị cáo đã dùng 01 vỏ chai bia Miền Trung bị bể phần đáy có cạnh sắc nhọn đâm trúng vào hạ sườn trái và ngực phải của ông L gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%.

[3] Hành vi bị cáo dùng vỏ chai bia bị bể phần đáy có cạnh sắc nhọn là hung khí nguy hiểm đâm và gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 13% đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự). Do đó, Cáo trạng số 25/CT-VKSNH ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội

danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a)…

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 1 Điều này …"

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xác định là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có cha ruột là ông Nguyễn Sắt (Nguyễn Văn Sắt) là người có công với nước được thưởng Huân chương chiến công hạng ba; bị hại cũng có lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 54 Bộ luật Hình sự xem xét chuyển khung hình phạt đối với bị cáo.

[8] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính còn nuôi con nhỏ và mẹ bị liệt nữa người, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà nên áp dụng với bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để tạo

điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương; đồng thời thể hiện chính sách pháp luật Hình sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước đối với người biết ăn năn, hối cải.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong việc bồi thường thiệt hại và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[11] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; về trách nhiệm dân sự và án phí là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Xuân V** (Tên gọi khác: Không có) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích rõ về án treo cho bị cáo)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân V phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/8/2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND TT Khánh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nghiêm